TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯ M'GAR** **TỈNH ĐĂK LĂK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2021/HSST
Ngày: 30/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Văn Thịnh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trương Minh Mẫn
2. Ông Y Tha Mlô

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Đức Đuống - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cư M'gar.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên toà*:** Bà Trần Thị Mỹ Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2021, tại Phòng xử án - Toà án nhân dân huyện Cư M'gar mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2021/TLST-HS, ngày 09 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 59/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Văn H**; Sinh năm 1975, tại tỉnh Quảng Nam;

Nơi cư trú: Số nhà 05 đường 7, tổ dân phố 3, thị trấn P, huyện Q, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn N, sinh năm 1942 và con bà Phạm Thị M, sinh năm 1953; Bị cáo có vợ là Trần Thị A, sinh năm 1982 và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014. Hiện vợ con đang sinh sống tại tổ dân phố 3, thị trấn P, huyện Q, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01, cụ thể, ngày 28/5/2020 bị Công an huyện Cư M'gar xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 84/QĐ-XPHC ngày 28/5/2020 của Công an huyện Cư M'gar);

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại tổ dân phố 3, thị trấn P, huyện Q, tỉnh Đắk Lắk từ ngày 01/6/2021. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

+ Ông Nguyễn Văn C – Sinh năm 1962; *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

Địa chỉ: Thôn 03, xã S, huyện Q, tỉnh Đắk Lắk

+ Ông Võ Văn T, sinh năm 1952; *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn P, huyện Q, tỉnh Đắk Lắk

+ Ông Lê Văn D, sinh năm 1976; *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

Địa chỉ: Thôn 6, xã E, huyện Q, tỉnh Đắk Lắk

+ Bà Hồ Thị F, sinh năm 1967; *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

Địa chỉ: Thôn 5, xã S, huyện Q, tỉnh Đắk Lắk

- *Người làm chứng:*

+ Ông Trần Văn L sinh năm 1978; *Vắng mặt.*

Địa chỉ: Thôn 2, xã S, huyện Q, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 02/5/2021, Hà Văn H (sinh năm: 1975, trú tại: Số nhà 05 đường 7, tổ dân phố 3, thị trấn P, huyện Q, tỉnh Đắk Lắk, đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc), Lê Văn D (sinh năm: 1976, trú tại: Thôn 6, xã E, huyện Q, tỉnh Đắk Lắk), Nguyễn Văn C (sinh năm: 1962, trú tại: Thôn 03, xã S, huyện Q, tỉnh Đắk Lắk) đến nhà Võ Văn T (sinh năm: 1952, trú tại: Tổ dân phố 3, thị trấn P, huyện Q, tỉnh Đắk Lắk) để chơi. Do là chú cháu, anh em quen biết nên mọi người rủ nhau mua rượu và thức ăn mang về để ăn, uống. Lúc nay, T đi mua rượu và thức ăn để cả nhóm ăn nhậu. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì H, D, C, T rủ nhau vừa ăn nhậu, vừa đánh bạc dưới hình thức đánh bài phỏm, được thua bằng tiền mặt Việt Nam đồng thì tất cả cùng đồng ý. Sau đó, T đi mua 02 bộ bài tú lơ khơ mang về nhà và trải 01 tấm vải màu xanh xuống nền nhà bếp của mình rồi cả nhóm ngồi tham gia đánh bạc.

Khi tham gia đánh bạc các đối tượng quy định cho một ván bài như sau: Các đối tượng sử dụng 02 bộ bài tú lơ khơ, trong đó 01 bộ dùng làm bài cá còn 01 bộ dùng để chơi. Đầu tiên lật một lá bài ở bất vị trí nào của bộ bài cá, lật ngửa lá bài này lên cho mọi người cùng biết và quy định đây là lá bài cá (đá). Mỗi phỏm được quy định là 03 lá bài trở lên có cùng chất và cùng số liên tiếp nhau hoặc là 03, 04 lá bài nhưng cùng số. Bài rác là những lá bài còn dư sau khi chia cho người chơi; "móm" (cháy) là kết thúc ván mà người chơi không hạ được phỏm nào, "ù thường" là khi tất cả 09 lá bài đều có phỏm và không còn bài rác, "ù tròn" là có 10 lá bài đều có phỏm, "ăn chốt" là ăn bài người chơi trước ở lượt đánh cuối, "đền" là người chơi bị ăn 03 lá bài liên tục trong ván đánh. Ăn "lá bài cá" là người nào trong bài đã có phỏm có lá bài cá (được tính theo số lượng lá bài rồi đến chất bài theo thứ tự cơ, rô, chuồn, bích). Bắt đầu ván phỏm, người chơi đánh đầu tiên sẽ được chia 10 lá bài, những người còn lại được chia 09 lá. Tất cả các lá dư được đặt ở giữa bàn, gọi là nọc. Người chơi đầu tiên sẽ đánh ra 01 lá bài. Người tiếp theo sẽ ăn lá bài đó nếu nó hợp với các lá bài đang có tạo thành phỏm. Nếu người tiếp theo lá bài đó không ăn thì sẽ phải bốc bài trong nọc. Theo luật chơi, ván bài sẽ kết thúc khi trong bàn có 01 người chơi ù, nếu không có ai ù thì sau 4 lượt ván bài sẽ kết thúc. Sau khi đánh lượt cuối người chơi phải hạ tất cả phỏm mình đang có, trước khi kết thúc ván bài, các lá bài còn lại sẽ được giữ lại để tính điểm, cụ thể: A được tính là 1 điểm, 2 được tính là 2 điểm, tương tự 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 số điểm được tính tương ứng với số quân bài, đến J được tính là 11 điểm, Q được tính là 12 điểm và K được tính là 13 điểm. Ai có số điểm thấp nhất là thắng. Về tỷ lệ cược: Mỗi lá bài bị ăn thì người bị ăn trả cho người ăn 10.000 đồng, nếu bị ăn lá bài chốt thì người bị ăn trả cho người ăn

40.000 đồng. Sau khi kết thúc ván bài người về nhất sẽ ăn hết, người về nhì thua 10.000 đồng, người về ba thua 20.000 đồng, người về cuối thua 30.000 đồng, nếu bị cháy thì thua 40.000 đồng. Nếu trong ván có một người "ù thường" thì những người còn lại thua 50.000 đồng, nếu "ù tròn" thì mỗi người thua 100.000 đồng. Mỗi "lá bài cá" ăn 10.000 đồng. Nếu bốc được 04 "lá bài cá" (tứ quý) thì những người còn lại mỗi người thua 100.000 đồng.

Khi cả nhóm đánh được khoảng 4 -5 ván thì Hồ Thị F (sinh năm 1969, trú tại: Thôn 5, xã S, huyện Q, tỉnh Đắk Lắk) chạy xe mô tô chở 01 bao gạo đến bán cho ông T thì thấy nhóm người trên đang đánh bạc. Lúc này, T hỏi F: "Em có chơi (ý là đánh bạc) tí cho vui thì anh nhường chỗ cho?" thì F đồng ý. T không tham gia đánh bạc nữa mà nhường chỗ cho F, T cầm theo số tiền 230.000 đồng và ngồi bên ngoài xem đánh bạc.

Quá trình đánh bạc Hà Văn H sử dụng số tiền khoảng 580.000 đồng vay của Võ Văn T thêm 500.000 đồng để đánh bạc, tham gia đánh bạc nhiều ván, thắng khoảng 100.000 đồng, số tiền dùng để đánh bạc H để trên chiếu bạc. Lê Văn D sử dụng số tiền khoảng 1.000.000 đồng để đánh bạc và đánh bạc nhiều ván, không thắng không thua, số tiền dùng để đánh bạc D để trên chiếu bạc. Nguyễn Văn C sử dụng số tiền khoảng 940.000 đồng để đánh bạc và đánh bạc nhiều ván, thua khoảng 150.000 đồng, số tiền còn lại để trên chiếu bạc. Hồ Thị F sử dụng khoảng 520.000 đồng, vay thêm của ông Võ Văn T 500.000 đồng để đánh bạc, tham gia đánh bạc nhiều ván, thua khoảng 30.000 đồng, số tiền còn lại để trên chiếu bạc. Võ Văn T sử dụng khoảng 240.000 đồng để đánh bạc, đánh được khoảng 5 ván thì T không tham gia đánh bạc nữa, thua khoảng 10.000 đồng, số tiền còn lại Võ Văn T cất giữ trong túi quần.

Đến khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày thì bị Công an thị trấn P phát hiện quả tang, lập biên bản tạm giữ tiền tang vật trên chiếu bạc là: 3.960.000 đồng cùng một số công cụ dùng để đánh bạc. Ngoài ra, còn tạm giữ số tiền: 2.070.000 đồng là của Võ Văn T để ở chân cầu thang phòng bếp; tạm giữ số tiền: 5.800.000 đồng để trong túi xách mang theo trên người của Hồ Thị F; tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát: 47 K1 – 2184 của Nguyễn Văn C; tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát: 47N9 – 9955 của Hồ Thị F và tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát: 47M3 – 4759 của Lê Văn D.

Đối với số tiền 3.960.000 đồng thu trên chiếu bạc và số tiền 230.000 đồng Võ Văn T tự giao nộp số tiền dùng để đánh bạc trước đó. Tổng cộng là: 4.190.000 đồng đây là vật chứng vụ án.

Đối với 02 bộ bài tú lơ khơ (bài tây, mỗi bộ có 52 lá); 01 tấm vải màu xanh kích thước (150 x 280)cm là những công cụ dùng để phạm tội.

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKS, ngày 09/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, truy tố bị cáo Hà Văn H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo, đưa ra các chứng cứ buộc tội và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi

phạm tội do bị cáo gây ra. Đồng thời vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Hà Văn H về tội "Đánh bạc" và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn H từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn (được chính quyền địa phương xác nhận) nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu huỷ 02 bộ bài tú lơ khơ (bài tây, mỗi bộ có 52 lá); 01 tấm vải màu xanh kích thước (150 x 280)cm là những công cụ dùng để phạm tội.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 4.190.000 đồng sử dụng để đánh bạc.

Tại phiên tòa bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cư M'gar, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật, nên cần chấp nhận.

[2] Về nội dung: Vào khoảng 16 giờ 00 ngày 02/5/2021, Hà Văn H (đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc) cùng với Lê Văn D, Nguyễn Văn C, Hồ Thị F, Võ Văn T có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài phỏm được thua bằng tiền Việt Nam Đồng tại nhà ông Võ Văn T ở tại Tổ dân phố 3, thị trấn P, huyện Q, tỉnh Đắk Lắk thì bị bắt quả tang. Xác định số tiền bị cáo H cùng các đối tượng dùng để đánh bạc là 4.190.000 đồng. Trong đó, Hà Văn H sử dụng số tiền 1.080.000 đồng để tham gia đánh bạc.

Bị cáo Hà Văn H đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, cụ thể: Ngày 28/5/2020 bị Công an huyện Cư M'gar xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 84/QĐ-XPHC ngày 28/5/2020 của Công an huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk). Bị cáo H đã chấp hành nộp phạt xong nhưng chưa được xóa tiền sự thì lại thực hiện hành vi đánh bạc vào ngày 02/5/2021 như nói trên.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự thì:

"*1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới*

5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"...

Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Hành vi đánh bạc ăn tiền của bị cáo Hà Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 BLHS như đã viện dẫn nêu trên.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận thức được hành vi đánh bạc ăn tiền là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, do ý thức coi thường pháp luật và vì động cơ hám lợi, nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

Hành vi của bị cáo gây tệ nạn xấu, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Có như vậy mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS mà Hội đồng xét xử cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng. Số tiền mà bị cáo dùng để đánh bạc không lớn, tổng số tiền thu giữ tại chiếu bạc chưa đến 5.000.000đồng. Bị cáo có tiền sự chỉ là tình tiết định tội, không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Ngoài ra, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà chỉ cần để bị cáo tự giáo dục, rèn luyện mình dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng trừng trị, răn đe đối với bị cáo.

Trong vụ án này, đối với hành vi đánh bạc của Lê Văn D, Nguyễn Văn C, Hồ Thị F, Võ Văn T. Xét thấy, các đối tượng có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 4.190.000 đồng nên hành vi đánh bạc của các đối tượng này chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Ngày 01/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar đã có Công văn số 52, đề nghị Chủ tịch UBND huyện Q ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Chủ tịch UBND huyện Q đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên bằng hình thức phạt tiền, số tiền 1.500.000 đồng/người là phù hợp.

Đối với Võ Văn T có hành vi dùng nhà, chỗ ở của mình để chứa bạc. Ngày 01/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar đã có Công văn số 52, đề nghị Chủ tịch UBND huyện Q ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Chủ tịch UBND huyện Q đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Võ Văn T bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 7.500.000 đồng là phù hợp.

[3] Về xử lý đồ vật, tài liệu bị tạm giữ:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar đã thu giữ đồ vật, tài liệu gồm: số tiền 3.960.000 đồng trên chiếu bạc; số tiền 230.000 đồng Võ

Văn T đã tự nguyện giao nộp số tiền dùng để đánh bạc trước đó; số tiền 2.070.000 đồng là của Võ Văn T để ở chân cầu thang phòng bếp; số tiền 5.800.000 đồng số tiền để trong túi xách mang theo người của Hồ Thị F; 02 bộ bài tú lơ khơ (bài tây, mỗi bộ có 52 lá); 01 tấm vải màu xanh kích thước (150 x 280)cm; 01 xe mô tô biển số: 47K1-2184, số máy: CT100E1871998, số khung: 28013344, nhãn hiệu: SUPERHALIM-WAVE, màu sơn: Xanh, dung tích xi lanh: 97 cm^3; 01 xe mô tô biển số: 47M3-4759, số máy: 5C61021710, số khung: C6106Y021710, nhãn hiệu: YAMAHA-SURIUS, màu sơn: Đen-Bạc, dung tích xi lanh: 110 cm^3; 01 xe mô tô biển số: 47N9-9955, số máy: JF18E5219313, số khung: 18018Y617837, nhãn hiệu: HONDA-ABLADE, màu sơn: Đỏ-Bạc, dung tích xi lanh: 108 cm^3.

Đối với xe mô tô 47 K1 – 2184 là xe do bà Trần Thị V (vợ của Nguyễn Văn C) đứng tên chủ sở hữu. Qua điều tra, xác minh thì thấy vào ngày 02/5/2021, Nguyễn Văn C điều khiển xe mô tô trên để đi chơi, không sử dụng vào mục đích đi đánh bạc nên ngày 27/7/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô cho bà Trần Thị V là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp đúng quy định của pháp luật.

Đối với xe mô tô 47 N9 - 9955 là xe do ông Đặng Văn U (chồng của bà Hồ Thị F) đứng tên chủ sở hữu. Qua điều tra, xác minh thì thấy vào ngày 02/5/2021, Hồ Thị F điều khiển xe mô tô trên đi đến nhà ông T để bán gạo, không sử dụng vào mục đích đi đánh bạc nên ngày 27/7/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô cho ông Đặng Văn U là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp đúng quy định của pháp luật.

Đối với xe mô tô 47M3 – 4759 là xe do Lê Văn D đứng tên chủ sở hữu. Qua điều tra, xác minh thì thấy vào ngày 02/5/2021 D sử dụng xe mô tô trên để đi chơi, không sử dụng vào mục đích đi đánh bạc nên ngày 27/7/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô cho Lê Văn D là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp đúng quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 2.070.000 đồng thu giữ của Võ Văn T để ở chân cầu thang phòng bếp, quá trình điều tra xác định Võ Văn T không sử dụng số tiền trên vào mục đích đánh bạc nên ngày 27/7/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại số tiền trên cho Võ Văn T là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp đúng quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 5.800.000 đồng thu giữ trong túi xách mang theo trên người của Hồ Thị F, quá trình điều tra xác định Hồ Thị F không sử dụng số tiền trên vào mục đích đánh bạc nên ngày 27/7/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại số tiền trên cho Hồ Thị F là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp đúng quy định của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 3.960.000 đồng thu trên chiếu bạc và số tiền 230.000 đồng Võ Văn T tự giao nộp số tiền dùng để đánh bạc trước đó. Tổng cộng là: 4.190.000 đồng đây là vật chứng vụ án nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 02 bộ bài tú lơ khơ (bài tây, mỗi bộ có 52 lá); 01 tấm vải màu xanh kích thước (150 x 280)cm là những công cụ dùng để phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Hà Văn H** phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn H 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện Q, tỉnh Đắk Lắk được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Bị cáo Hà Văn H có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định (được chính quyền địa phương xác nhận) nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu huỷ 02 bộ bài tú lơ khơ (bài tây, mỗi bộ có 52 lá); 01 tấm vải màu xanh kích thước (150 x 280)cm là những công cụ dùng để phạm tội.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 4.190.000 đồng sử dụng để đánh bạc.

Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hà Văn H phải nộp 200.000đồng án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư M'gar;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND thị trấn P, huyện Q;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đỗ Văn Thịnh